

Số: 03/2019/QĐST-DS

Mai Sơn, ngày 20 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2018/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Các đồng nguyên đơn:

+ Anh Tòng Văn H, sinh năm 1992. Địa chỉ: Bản H, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La;

+ Anh Hoàng Văn N, sinh năm 1990. Địa chỉ: Bản L, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La;

+ Anh Tòng Văn H2, sinh năm 1990. Địa chỉ: Bản L, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Lò Văn S, sinh năm 1994. Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lò Văn C, sinh năm 1971. Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lò Văn C, sinh năm 1971. Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lò Văn C và anh Lò Văn S nhận trách nhiệm thanh toán cho anh Hoàng Văn N, anh Tông Văn H2 và anh Tông Văn H tổng số tiền 16.000.000 đồng (Mười sáu triệu đồng) theo Biên bản thỏa thuận hòa giải ngày 16/02/2015 về bồi thường thiệt hại về sức khỏe. Anh N, anh H2 và anh H tự thỏa thuận phân chia theo phần và không đề nghị Tòa án xem xét.

Thời hạn thanh toán cuối cùng là ngày 30/6/2019, ông C và anh S có trách nhiệm thanh toán đủ số tiền trên cho anh H2, anh N và anh H.

Trường hợp ông C và anh S không thanh toán đủ số tiền thỏa thuận theo đúng hạn thì phải chịu lãi suất quá hạn đối với số tiền chậm trả theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại thời điểm trả nợ tương ứng với thời gian chậm trả.

Về án phí:

Anh Tông Văn H, anh Hoàng Văn N và anh Tông Văn H2 được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Ông Lò Văn C và anh Lò Văn S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 400.000 (*Bốn trăm nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Bùi Thị Kiều Anh